

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔNG ĐÔ MEDIA**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔNG ĐÔ MEDIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG DO MEDIA SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DONG DO MEDIA SERVICES., JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110865775

**3. Ngày thành lập:** 17/10/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 1 Ngõ 18 Đường Đông Thắng, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989928378

Fax:

Email: Dongdomedia@gmail.com

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất phong bì, bưu thiếp;<br>- Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại;<br>- Sản xuất hộp, túi, túi dệt, giấy tóm tắt bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy;<br>- Sản xuất giấy dán tường và giấy phủ tường tương tự bao gồm giấy có phủ chất dẻo và giấy dán tường có sợi dệt;<br>- Sản xuất khay đựng trứng và các sản phẩm đóng gói khác được đúc sẵn; | 1709     |
| 2.  | In ấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 1811     |
| 3.  | Dịch vụ liên quan đến in (trừ rên rập khuôn tem)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 1812     |
| 4.  | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4690     |
| 5.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4741     |
| 6.  | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4742     |
| 7.  | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4751     |
| 8.  | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4753     |

|     |                                                                                                                                                                                        |             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 9.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                | 4759        |
| 10. | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                             | 4762        |
| 11. | Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                             | 4763        |
| 12. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                               | 4773        |
| 13. | Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động sản xuất phim video<br>(Trừ sản xuất phim, chương trình truyền hình nhà nước cấm) | 5911        |
| 14. | Hoạt động hậu kỳ                                                                                                                                                                       | 5912        |
| 15. | Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>Chi tiết: Phát hành phim video<br>(Trừ phát hành phim, chương trình truyền hình nhà nước cấm.)            | 5913        |
| 16. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                                            | 5210        |
| 17. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                                       | 5224        |
| 18. | Quảng cáo                                                                                                                                                                              | 7310        |
| 19. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất.                                                                                                            | 7410        |
| 20. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>Chi tiết: Tổ chức sự kiện                                                                                                                 | 8230(Chính) |
| 21. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                 | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 9.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 990.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông      | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                   | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | LÊ THIÊN<br>TÙNG | Số 9 Ngách<br>241/86 Phố Chợ<br>Khâm Thiên,<br>Phường Phương<br>Liên, Quận Đống<br>Đa, Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 504.900       | 5.049.000.000            | 51,000       | 0010800265<br>36                                                                                                       |            |
|     |                  |                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                      | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                      | Tổng số                            | 504.900       | 5.049.000.000            | 51,000       |                                                                                                                        |            |
| 2   | TẠ DUY ANH       | P212 TT NH<br>Tuồng VN, Tổ 16,<br>Phường Mai<br>Dịch, Quận Cầu<br>Giấy, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam                | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 287.100       | 2.871.000.000            | 29,000       | 0012050136<br>17                                                                                                       |            |
|     |                  |                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                      | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                                                      | Tổng số                            | 287.100       | 2.871.000.000            | 29,000       |                                                                                                                        |            |

|   |                   |                                                                                                       |                                    |         |               |        |                  |
|---|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------|---------------|--------|------------------|
| 3 | NGUYỄN THỊ<br>YẾN | P212 TT NH<br>Tuồng VN, Tổ 16,<br>Phường Mai<br>Dịch, Quận Cầu<br>Giấy, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0       | 0             | 0,000  | 0301780059<br>28 |
|   |                   |                                                                                                       | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 198.000 | 1.980.000.000 | 20,000 |                  |
|   |                   |                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                   |                                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                   |                                                                                                       | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                   |                                                                                                       | Tổng số                            | 198.000 | 1.980.000.000 | 20,000 |                  |

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài , nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|     |             |                                                                                  |                 |               |                                                                                      |              |                                                                                                                                             |            |

10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ YẾN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/03/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030178005928

Ngày cấp: 18/12/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: P212 TT NH Tuồng VN, Tổ 16, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P212 TT NH Tuồng VN, Tổ 16, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội